Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Complete selector switch Easy Harmony XA2, plastic, black, 22mm, long handle, 2 positions, stay put, 1NO + 1NC

XA2EJ25

Main

| Range of product | Easy Harmony XA2 |
|---------------------------|--------------------------|
| product or component type | Complete selector switch |
| Device short name | XA2 |
| Bezel material | Plastic |
| Mounting diameter | 22.5 mm |

Complementary

| <u> </u> | | | | | |
|---|---|--|--|--|--|
| Sale per indivisible quantity | 1 | | | | |
| Fixing center | >= 30 x 40 mm (panel) - thickness: 15 mm | | | | |
| Fixing mode | Fixing nut: 22.4 N.m | | | | |
| Shape of signaling unit head | Round | | | | |
| Type of operator | stay put | | | | |
| Operator profile | Black long handle | | | | |
| Operator position information | 2 positions 90° | | | | |
| Contacts type and composition | 1 NO + 1 NC | | | | |
| Contact operation | Slow-break | | | | |
| Mechanical durability | 300000 cycles | | | | |
| Connections - terminals | , clamping capacity: <= 2 x 1.5 mm ² , clamping capacity: <= 1 x 2.5 mm ² , clamping capacity: >= 1 x 0.5 mm ² Faston terminals, connection size: 6.3 mm | | | | |
| Tightening torque | 0.8 N.m | | | | |
| Short-circuit protection | 10 A fuse type gL conforming to IEC 60269-1 | | | | |
| [Ith] conventional free air thermal current | 10 A (screw-clamp terminals) | | | | |
| [Ui] rated insulation voltage | 600 V conforming to IEC 60947-1 | | | | |
| [Uimp] rated impulse withstand voltage | 6 kV conforming to IEC 60947-1 | | | | |
| [le] rated operational current | 3 A at 240 V, AC-15, A600 0.27 A at 250 V, DC-13, Q600 | | | | |
| Electrical durability | 500000 cycles, AC-15, 3 A at 230 V, operating rate <60 cyc/mn, load factor: 0.5 conforming to IEC 60947-5-4 500000 cycles, DC-13, 0.2 A at 110 V, operating rate <60 cyc/mn, load factor: 0.5 conforming to IEC 60947-5-4 | | | | |
| Electrical reliability | Λ < 10exp(-8) at 24 V | | | | |
| Width | 30 mm | | | | |

| Height | 48.5 mm |
|-----------------------------|-------------|
| Depth | 68.2 mm |
| net weight | 0.041 kg |
| Type of operator | Stay put |
| Operator profile | Long handle |
| Head type | Standard |
| Cap/operator or lens colour | Black |

Environment

| protective treatment | TC | | | |
|---------------------------------------|--|--|--|--|
| Ambient air temperature for storage | -4070 °C | | | |
| Ambient air temperature for operation | -2555 °C | | | |
| Overvoltage category | Class I conforming to IEC 536 | | | |
| IP degree of protection | IP65 conforming to IEC 60529 | | | |
| IK degree of protection | IK06 conforming to IEC 60529 | | | |
| Standards | IEC 60947-5-1 IEC 60947-1 GB 14048.1 GB 14048.5 | | | |
| Product certifications | CE CCC | | | |
| Vibration resistance | 10 gn (f= 40500 Hz) conforming to IEC 60068-2-6 | | | |
| Shock resistance | 120 gn (duration = 11 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27 | | | |

Packing Units

| Unit Type of Package 1 | PCE |
|------------------------------|---------|
| Number of Units in Package 1 | 1 |
| Package 1 Height | 3.0 cm |
| Package 1 Width | 5.0 cm |
| Package 1 Length | 7.0 cm |
| Package 1 Weight | 71.0 g |
| Unit Type of Package 2 | S02 |
| Number of Units in Package 2 | 100 |
| Package 2 Height | 15.0 cm |
| Package 2 Width | 30.0 cm |
| Package 2 Length | 40.0 cm |
| Package 2 Weight | 7.15 kg |
| Unit Type of Package 3 | PAL |
| Number of Units in Package 3 | 2000 |
| Package 3 Height | 60.0 cm |
| Package 3 Width | 80.0 cm |
| Package 3 Length | 90.0 cm |

Package 3 Weight

142.2 kg

Bền vững

Nhãn **Green PremiumTM** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

Tìm hiểu thêm về Green Premium >

Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >

Hiệu suất sức khoể

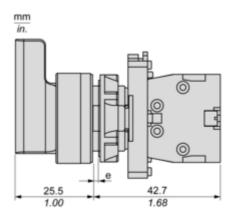
| Thọc saat sao khoc | |
|----------------------------|---|
| Reach Free Of Svhc | |
| Mercury Free | |
| Rohs Exemption Information | Yes |
| Reach Regulation | REACh Declaration |
| Eu Rohs Directive | Pro-active compliance (Product out of EU RoHS legal scope) EU RoHS Declaration |
| China Rohs Regulation | China RoHS declaration |
| Weee | The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins |

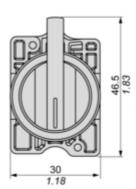
Bảng thông số sản phẩm

XA2EJ25

Dimensions Drawings

Dimensions





(e) Clamping thickness: 1 to 6 mm / 0.04 to 0.24 in.

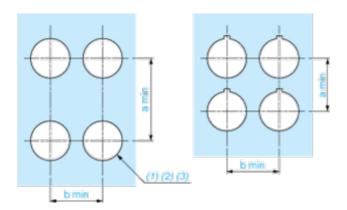
Bảng thông số sản phẩm

XA2EJ25

Mounting and Clearance

Panel Cut-out for Pushbuttons, Switches and Pilot Lights (Finished Holes, Ready for Installation)

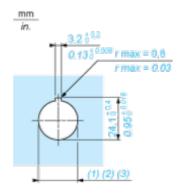
Connection by Screw Clamp Terminals



- (1) Diameter on finished panel or support
- (2) For selector switches and Emergency stop buttons, use of an anti-rotation plate type ZB5AZ902 is recommended.
- (3) Ø22.5 mm recommended (Ø22.3 $_0^{+0.4}$) / Ø0.89 in. recommended (Ø0.88 in. $_0^{+0.016}$)

| 0 | | | | |
|------------------------------------|---------|----------|---------|----------|
| Connections | a in mm | a in in. | b in mm | b in in. |
| By screw clamp terminals connector | 40 | 1.57 | 30 | 1.18 |
| By Faston connectors | 45 | 1.77 | 32 | 1.26 |

Detail of Lug Recess



- (1) Diameter on finished panel or support
- (2) For selector switches and Emergency stop buttons, use of an anti-rotation plate type ZB5AZ902 is recommended.
- (3) Ø22.5 mm recommended (Ø22.3 $_0^{+0.4}$) / Ø0.89 in. recommended (Ø0.88 in. $_0^{+0.016}$)